

Số: 123 /QĐ-UBND

Cẩm Đông, ngày 28 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai thực hiện Quyết toán ngân sách năm 2024
của Ủy ban nhân dân xã Cẩm Đông

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CẨM ĐÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016, Thông tư số 612017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, cá tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ vào Nghị quyết số 102/NQ-HĐND ngày 24 tháng 4 năm 2025 của HĐND xã Cẩm Đông về việc phê chuẩn quyết toán ngân xã năm 2024;

Xét đề nghị của công chức Tài chính- kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai thực hiện quyết toán ngân sách xã năm 2024 của xã Cẩm Đông. (Kèm theo Biểu số 116/CKTC-NSNN, Biểu số 117/CKTC-NSNN, Biểu số 118/CKTC-NSNN, Biểu số 119/CKTC-NSNN Thông tư 343/2016/TT-BTC)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng HĐND - UBND xã, công chức Tài chính - kế toán xã và các bộ phận có liên quan căn cứ thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng Tài chính huyện;
- TT. Đảng ủy- HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Niêm yết công khai;
- Đài truyền thanh xã;
- Lưu: KT, VP./.

CHỦ TỊCH



Đỗ Văn Quyền

BIÊN BẢN NIÊM YẾT CÔNG KHAI
Số liệu thực hiện Quyết toán ngân sách xã năm 2024

Căn cứ Thông tư số: 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn công khai Ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách; Thông tư số 612017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Hôm nay vào lúc 8 giờ, ngày 28 tháng 4 năm 2025, tại UBND xã Cẩm Đông.

*** Thành phần tham dự:**

- | | |
|--------------------------|--------------------------------|
| 1. Ông Đỗ Văn Quyên | Chức vụ: Chủ tịch UBND xã . |
| 2. Bà: Ngô Thị Kim Nhung | Chức vụ: Tài chính - Kế toán . |
| 4. Ông: Mai Văn Vui | Chức vụ: VP HĐND - UBND |
| 5. Ông: Đỗ Văn Tuấn | Chức vụ: Trưởng ban TTND |

*** Nội dung biên bản:**

1. Ông Đỗ Văn Quyên - Chủ tịch UBND xã thông qua văn bản công khai Quyết toán ngân sách xã năm 2024 được HĐND xã phê duyệt.

2. Thông báo các nội dung công khai: Công khai số liệu Quyết toán ngân sách xã năm 2024, gồm:

a) Công khai số liệu quyết toán ngân sách xã và kết quả thực hiện các hoạt động tài chính khác ở xã:

- Cân đối ngân sách xã (*Biểu số 116/CK TC- NSNN - Thông tư 343*)
- Quyết toán thu ngân sách xã (*Biểu số 117/CK TC- NSNN - Thông tư 343*)
- Quyết toán chi ngân sách xã (*Biểu số 118/CK TC- NSNN - Thông tư 343*)
- Quyết toán chi đầu tư phát triển (*Biểu số 119/CK TC- NSNN - Thông tư 343*)

b) Công khai thuyết minh quyết toán ngân sách xã và kết quả thực hiện các hoạt động tài chính khác

3. Hình thức công khai

- Niêm yết công khai bằng văn bản tại bảng tin nội bộ của UBND xã và đăng tải trên trang thông tin điện tử của xã.

4. Địa điểm, thời gian niêm yết

- Tại bảng tin nội bộ của UBND xã Cẩm Đông

- Thời gian niêm yết: Kể từ ngày 28/4/2025 đến hết ngày 28/5/2025.

Trong thời gian 30 ngày niêm yết công khai, mọi ý kiến đóng góp xin chuyển về bộ phận tài chính bằng văn bản để tổng hợp giải quyết.

Biên bản kết thúc vào hồi 09 giờ 00 phút cùng ngày và đã được đọc cho các thành phần tham dự cùng nghe và nhất trí ký tên.

Biên bản được lập thành 02 bản, Niêm yết: 01 bản, kế toán lưu 01 bản.

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN



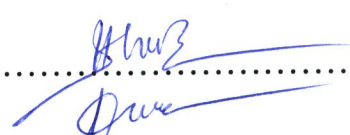
Mai Văn Vui

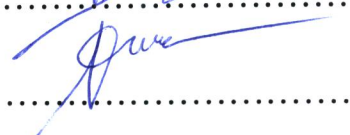
**TM. UBND XÃ
CHỦ TỊCH**



Đỗ Văn Quyền

CÁC THÀNH VIÊN THAM DỰ

Ngô Thị Kim Nhung.....

Đỗ Văn Tuấn.....

BIÊN BẢN KẾT THÚC CÔNG KHAI
Số liệu thực hiện Quyết toán ngân sách xã năm 2024

Căn cứ Thông tư số: 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn công khai Ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách; Thông tư số 612017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, cá tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Căn cứ Biên bản niêm yết công khai số liệu thực hiện Quyết toán ngân sách xã năm 2024 xã Cẩm Đông

Hôm nay vào lúc 16 giờ, ngày 28 tháng 5 năm 2025 tại UBND xã Cẩm Đông.

*** Thành phần tham dự :**

- | | |
|--------------------------|--------------------------------|
| 1. Ông Đỗ Văn Quyên | Chức vụ : Chủ tịch UBND xã . |
| 2. Bà: Ngô Thị Kim Nhung | Chức vụ: Tài chính - Kế toán . |
| 4. Ông: Mai Văn Vui | Chức vụ: VP HĐND - UBND |
| 5. Ông: Đỗ Văn Tuấn | Chức vụ: Trưởng ban TTND |

*** Nội dung biên bản:**

Tiến hành lập biên bản kết thúc niêm yết công khai số liệu thực thực hiện Quyết toán ngân sách xã năm 2024 xã Cẩm Đông

2. Thông báo các nội dung công khai: Công khai số liệu Quyết toán ngân sách xã năm 2024, gồm:

a) Công khai số liệu quyết toán ngân sách xã và kết quả thực hiện các hoạt động tài chính khác ở xã:

- Cân đối ngân sách xã (*Biểu số 116/CK TC- NSNN - Thông tư 343*)
- Quyết toán thu ngân sách xã (*Biểu số 117/CK TC- NSNN - Thông tư 343*)
- Quyết toán chi ngân sách xã (*Biểu số 118/CK TC- NSNN - Thông tư 343*)
- Quyết toán chi đầu tư phát triển (*Biểu số 119/CK TC- NSNN - Thông tư 343*)

b) Công khai thuyết minh quyết toán ngân sách xã và kết quả thực hiện các hoạt động tài chính khác

3. Hình thức công khai

- Niêm yết công khai bằng văn bản tại bảng tin nội bộ của UBND xã và đăng tải trên trang thông tin điện tử của xã.

4. Địa điểm, thời gian niêm yết

- Tại bảng tin nội bộ của UBND xã Cẩm Đông
- Thời gian niêm yết: Kể từ ngày 28/4/2025 đến hết ngày 28/5/2025.

Kết thúc niêm yết công khai không nhận được ý kiến đóng góp, điều chỉnh, bổ sung.

Kết Luận: Nhất trí với nội dung niêm yết công khai thực hiện dự Quyết toán ngân sách năm 2024 xã Cẩm Đông.

Hội nghị thống nhất lập biên bản sau thời gian kết thúc niêm yết công khai. Hội nghị kết thúc lúc 17 giờ 00 phút cùng ngày.

Biên bản được lập thành 02 bản, Niêm yết: 01 bản, kế toán lưu 01 bản.

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN



Mai Văn Vui

TM. UBND XÃ

CHỦ TỊCH



Đỗ Văn Quyền

CÁC THÀNH VIÊN THAM DỰ

Ngô Thị Kim Nhung.....

Đỗ Văn Tuấn.....

CÂN ĐỐI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2024

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)



NỘI DUNG THU		QUYẾT TOÁN		NỘI DUNG CHI	QUYẾT TOÁN
Tổng số thu		16.363.329.731		Tổng số chi	16.363.329.731
I. Các khoản thu xã hưởng 100 %		412.758.983		I. Chi đầu tư phát triển	7.061.381.568
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ		418.654.030		II. Chi thường xuyên	8.879.993.465
III. Thu bổ sung		13.939.595.150		III. Chi chuyển nguồn của ngân sách xã sang năm sau (nếu có)	421.954.698
- Bổ sung cân đối		5.970.478.150		IV. Chi nộp trả ngân sách cấp trên	
- Bổ sung có mục tiêu		7.969.117.000			
IV. Thu kết dư ngân sách năm trước					
V. Thu viện trợ					
VI. Thu chuyển nguồn từ năm trước sang của ngân sách xã (nếu có)		1.592.321.568			
Kết dư ngân sách					

Đơn vị: đồng

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.

QUYẾT TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2024

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			QUYẾT TOÁN			SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSNN	THU NSX
A	B	I	2	3		4	5 = 3/1		6 = 4/2
	Tổng số thu		6.423.088.000			16.363.328.731			254,76
I	Các khoản thu 100%		303.000.000			412.758.983			136,22
1	Phí, lệ phí		24.000.000			38.207.000			159,20
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác		250.000.000			330.930.000			132,37
3	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định					7.621.983			
4	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân								
5	Thu khác		29.000.000			36.000.000			124,14
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)		142.400.000			418.653.030			294,00
I	Các khoản thu phân chia		60.000.000			133.521.466			222,54
1.1	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp		44.000.000			52.245.526			118,74
1.2	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh		8.000.000			14.000.000			175,00
1.3	Lệ phí trước bạ nhà, đất		8.000.000			67.275.940			840,95
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định		82.400.000			285.131.564			346,03
2.1	Thu tiền sử dụng đất								
2.2	Thuế giá trị gia tăng		53.000.000			183.914.003			347,01
2.3	Thuế thu nhập cá nhân		29.400.000			101.217.561			344,28
III	Thu chuyển nguồn					1.592.321.568			
IV	Thu kết dư ngân sách năm trước								
V	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên		5.977.688.000			13.939.595.150			233,19
1	Thu bổ sung cân đối		5.977.688.000			5.905.738.150			98,80
2	Thu bổ sung có mục tiêu					8.033.857.000			

QUYẾT TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2024

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị tính: đồng

ST T	NỘI DUNG	Dự toán			Quyết toán			So sánh (%)			Thuyết minh tăng giảm (QT/DT)
		Tổng số	Đầu tư phát triển	Chi thường xuyên	Tổng số	Đầu tư phát triển	Chi thường xuyên	Tổng số	Đầu tư phát triển	Chi thường xuyên	
1	2	3=4+5	4	5	6=7+8	7	8	9=6/3	10=7/4	11=8/5	12
	Tổng chi	6.423.088.000		6.423.088.000	16.363.329.731	7.061.381.568	9.301.948.163	254,8%		144,8%	
1	Chi công tác dân quân tự vệ, an ninh trật tự	732.000.000		732.000.000	950.244.867	0	950.244.867	129,8%		129,8%	
	- Chi dân quân tự vệ	458.000.000		458.000.000	517.996.867		517.996.867	113,1%		113,1%	
	- Chi an ninh trật tự	274.000.000		274.000.000	432.248.000		432.248.000	157,8%		157,8%	
2	Chi giáo dục	15.000.000		15.000.000	0		0	0,0%		0,0%	
3	Chi y tế	0			0						
4	Chi văn hóa, thông tin	30.000.000		30.000.000	40.000.000		40.000.000	133,3%		133,3%	
5	Chi phát thanh, truyền thanh	67.000.000		67.000.000	80.833.500		80.833.500	120,6%		120,6%	
6	Chi thẻ dực thể thao	20.000.000		20.000.000	29.989.420		29.989.420	149,9%		149,9%	
7	Chi bảo vệ môi trường	0			300.000.000		300.000.000				
8	Chi các hoạt động kinh tế	40.000.000	0	40.000.000	7.131.376.568	7.061.381.568	69.995.000	17828,4%		175,0%	
	- Giao thông	40.000.000		40.000.000	5.631.376.568	5.561.381.568	69.995.000	14078,4%		175,0%	
	- Nông - lâm - thủy lợi	0			1.500.000.000	1.500.000.000					
	- Thị chính	0			0						
	- Thương mại, dịch vụ	0			0						
	- Các hoạt động kinh tế khác	0			0						
9	Chi công tác xã hội	318.000.000		318.000.000	477.700.000	0	477.700.000	150,2%		150,2%	
	- Hưu xã, thôi việc và trợ cấp khác	318.000.000		318.000.000	477.700.000		477.700.000	150,2%		150,2%	
	- Trẻ mồ côi, người già không nơi nương tựa, cứu tế xã hội	0			0						
	- Trợ cấp xã hội	0			0						

ST T	NỘI DUNG	Dự toán			Quyết toán			So sánh (%)			Thuyết minh tăng giảm (QT/DT)
		Tổng số	Đầu tư phát triển	Chi thường xuyên	Tổng số	Đầu tư phát triển	Chi thường xuyên	Tổng số	Đầu tư phát triển	Chi thường xuyên	
1	2	3=4+5	4	5	6=7+8	7	8	9=6/3	10=7/4	11=8/5	12
	- Khác	0			0						
10	Chi quản lý Nhà nước, Đảng, Đoàn thể	5.201.088.000		5.201.088.000	6.931.230.678	0	6.931.230.678	133,3%		133,3%	
	Trong đó: Quỹ lương	0			3.881.505.077		3.881.505.077				
	+ Quản lý Nhà nước	2.963.088.000		2.963.088.000	4.544.120.876		4.544.120.876	153,4%		153,4%	
	+ Đảng cộng sản Việt Nam	944.000.000		944.000.000	935.013.950		935.013.950	99,0%		99,0%	
	+ Mặt trận tổ quốc Việt Nam	537.000.000		537.000.000	632.412.970		632.412.970	117,8%		117,8%	
	+ Đoàn Thanh niên CSHCM	192.000.000		192.000.000	185.283.570		185.283.570	96,5%		96,5%	
	+ Hội Phụ nữ Việt nam	243.000.000		243.000.000	269.161.530		269.161.530	110,8%		110,8%	
	+ Hội Cựu chiến binh Việt nam	160.000.000		160.000.000	181.097.512		181.097.512	113,2%		113,2%	
	+ Hội Nông dân Việt nam	162.000.000		162.000.000	184.140.270		184.140.270	113,7%		113,7%	
	+ Chi hỗ trợ khác (nếu có)	0			0						
11	Chi khác	0			0						
12	Dự phòng	0			0						
13	Chi chuyển nguồn sang năm 2025	0			421.954.698		421.954.698				

QUYẾT TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2022

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: triệu đồng

STT	TÊN CÔNG TRÌNH	Thời gian KC-HT	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện từ ngày 01/01 đến 31/12/2024	Giá trị thanh toán trong năm 2024			
			Tổng số	Trong đó Nguồn đóng góp của dân		Tổng số	Trong đó thanh toán KL năm trước	Chia theo nguồn vốn	
								Nguồn cân đối NS	Nguồn đóng góp của dân
	TỔNG SỐ		35.196.345.000	-	20.579.109.000	7.061.381.568	7.061.381.568	-	-
	1/ Công trình chuyển tiếp		35.196.345.000	-	20.579.109.000	7.061.381.568	7.061.381.568	-	-
1	Đường giao thông								
2	Trường học								
3	Trạm y tế								
4	Trụ sở, hội trường UBND xã								
5	Nhà văn hoá								
6	Nghĩa trang								
7	Chợ								
8	Sân thể thao								
9	Bãi rác tập trung								
10	Công trình thủy lợi								
11	Các công trình khác								
	Trong đó: CT hoàn thành trong năm								
1	Đường giao thông		35.196.345.000	-	20.579.109.000	7.061.381.568	7.061.381.568	-	-
	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông xã Cẩm Đông (đoạn từ trường MN đến đường tỉnh 394)	2021-2022	14.900.000.000		7.436.310.000	2.000.000.000	2.000.000.000		
	Cải tạo, nâng cấp mở rộng đường giao thông từ Cổng Vĩnh Lại đi thôn Thượng	2022-2023	6.531.285.000		3.946.000.000	2.000.000.000	2.000.000.000		
	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông xã Cẩm Đông (đoạn từ trường MN đến đường tỉnh 394) giai đoạn 2	2022-2023	5.033.388.000		2.196.799.000	1.561.381.568	1.561.381.568		
	Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng vùng nuôi trồng thủy sản tập trung 100 ha xã Cẩm Đông	2020-2021	8.731.672.000		7.000.000.000	1.500.000.000	1.500.000.000		

STT	TÊN CÔNG TRÌNH	Thời gian KC-HT	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện từ ngày 01/01 đến 31/12/2024	Giá trị thanh toán trong năm 2024		
			Tổng số	Trong đó Nguồn đóng góp của dân		Tổng số	Trong đó thanh toán KL năm trước	Chia theo nguồn vốn Nguồn cân đối NS Nguồn đóng góp của dân
2	Trường học							
3	Trạm y tế							
	2/Công trình khởi công mới		-	-	-	-	-	-
1	Đường giao thông							
2	Trường học							
3	Trạm y tế							
4	Trụ sở, hội trường UBND xã							
5	Nhà văn hoá							
6	Nghĩa trang							
7	Chợ							
8	Sân thể thao							
9	Bãi rác tập trung							
10	Công trình thủy lợi							
11	Các công trình khác							
	Trong đó: CT hoàn thành trong năm		-	-	-	-	-	-
1	Đường giao thông							
2	Trường học							
3	Trạm y tế							
4	Trụ sở, hội trường UBND xã							
5	Nhà văn hoá							
6	Nghĩa trang							
7	Chợ							
8	Sân thể thao							
9	Bãi rác tập trung							
10	Công trình thủy lợi							
11	Các công trình khác							

THUYẾT MINH

Tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2024

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp Ngân sách.

Căn cứ Nghị quyết số 87/NQ-HĐND ngày 30/12/2024 của HĐND xã Cẩm Đông về việc phê duyệt phương án phân bổ ngân sách địa phương năm 2024,

Căn cứ Nghị quyết số 102/NQ-HĐND ngày 24/4/2025 của HĐND xã Cẩm Đông về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương năm 2024,

Ủy ban nhân dân xã báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, như sau:

1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ thu NSNN năm 2024

Tổng thu cân đối ngân sách nhà nước trên địa bàn thực hiện năm 2024 là 16.363.328.731 đồng

*Cụ thể:

- Các khoản thu 100% thực hiện được 412.758.983 đ đồng đạt 136,22% so với dự toán giao đầu năm.
- Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) thực hiện được 418.653.030 đồng đạt 294% so với dự toán giao.
- Thu chuyển nguồn ngân sách năm 2023 sang năm 2024: 1.592.321.568 đồng.
- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên thực hiện được 13.939.595.150 đồng đạt 233,19% so với dự toán giao.

II. Kết quả thực hiện chi NSNN năm 2024

Tổng chi ngân sách địa phương thực hiện năm 2023 là 16.363.329.731 đồng đạt 254,76% so với dự toán giao. Trong đó:

- Chi đầu tư phát triển: 7.061.381.568 đồng
 - Chi thường xuyên: 9.301.948.163 đồng đạt 144,8% so với dự toán giao
- gồm:
- + Chi công tác dân quân tự vệ, an ninh trật tự: 950.244.867 đồng, đạt 129,8% so với dự toán giao.
 - + Chi văn hoá, thông tin: 40.000.000 đồng đạt 133,3% so với dự toán giao
 - + Chi sự nghiệp phát thanh: 80.833.500 đ đạt 120,6% so với dự toán giao
 - + Chi thể dục thể thao: 29.989.420 đ đạt 149,9% so với dự toán giao
 - + Chi bảo vệ môi trường: 300.000.000 đ
 - + Chi các hoạt động kinh tế: 69.995.000 đ đạt 175% so với dự toán giao

+ Chi quản lý Nhà nước, Đảng, Đoàn thể: 6.931.230.678 đồng đạt 133,3% so với dự toán giao.

- Chi công tác xã hội: 477.700.000 đồng đạt 150,2% so với dự toán giao.
- Chi vệ sinh môi trường thực hiện được 300.000.000 đồng.